TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 31-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hà P - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần M P, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 9/121 đường A Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 7/400 đường M, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần V T và bà Nguyễn T O; có vợ là Phạm T N (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 87/2010/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2010 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/12/2018, tạm giam từ ngày 15/12/2018; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đặng A V; vắng mặt.

+ Anh Đỗ M T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13 tháng 12 năm 2018, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang tại cổng trường tiểu học Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng 03 đối tượng, gồm: Trần M P, Đặng A V, sinh năm 1980, nơi cư trú: Số 47/16/37 đường A Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Đỗ M T, sinh năm 1995, nơi cư trú: Số 9/51/161 phố C, phường G, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trên tay phải của T 01 gói giấy màu trắng có kích thước 0,5cmx1cm bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 1); thu trong túi quần trước bên phải của P 05 gói giấy màu trắng, mỗi gói có kích thước 0,5cmx1cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 2) và 150.000 đồng; thu của V 200.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần M P tại địa chỉ số 7/400 đường Mã, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng không thu giữ vật chứng liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 647/KQGĐ(Đ6) ngày 15 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Mẫu số 01 là ma túy, có khối lượng 0,0193 gam là loại Heroine;

- Mẫu số 02 là ma túy, có khối lượng 0,2563 gam là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Trần M P khai nhận: Đầu tháng 11 năm 2018, P nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 12/11/2018, P đến đường tàu Cầu Đất, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng Heroine. Sau khi về nhà, P chia nhỏ số ma túy mua được thành 04 gói nhỏ kích thước mỗi gói khoảng 0,5cmx1cm và đã bán hết với giá 150.000 đồng/gói. Sau đó P lại đến đường tàu Cầu Đất mua ma túy về chia nhỏ bán tiếp. Ngày 08/12/2018, P mua 400.000 đồng ma túy Heroine chia thành 04 gói mỗi gói có kích thước khoảng 0,5cmx1cm, P đã bán cả 04 gói này cho Đặng A V vào chiều các ngày 08, 09, 11 và 12/12/2018 với giá 150.000 đồng/gói tại khu vực cổng trường tiểu học Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2018, P gặp V ở khu vực hồ An Biên, V hỏi mua ma túy nhưng do không còn nên P hẹn V 17 giờ đến khu vực gần cổng trường tiểu học Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng sẽ bán ma túy cho V. Sau đó, P đi xe ôm đến khu vực đường tàu Cầu Đất mua của người đàn ông không quen biết 06 gói ma túy hết 600.000 đồng rồi đi xe ôm về gần cổng

trường tiểu học Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, P xuống xe đi bộ đến cổng trường thì gặp V và T (bạn của V). T bảo P bán cho 01 gói Heroine, P nói giá 150.000 đồng, T đồng ý. Khi P vừa nhận tiền và lấy gói ma túy từ túi quần bên phải đưa cho T thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Đặng A V mang theo 200.000 đồng, trong đó dùng 150.000 đồng để mua ma túy của P nhưng chưa kịp mua thì bị bắt.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNQ ngày 08/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần M P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Trần M P khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần M P với mức án từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo P phải nộp lại tiền thu lợi bất chính 600.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng, trả lại cho Đặng A V số tiền 50.000 đồng; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người

T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần M P tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Từ tháng 11 năm 2018, P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy và cất giữ trong người 0,2756 gam Heroin để bán cho người khác kiếm lời. Như vậy, hành vi của Trần M P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo P đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Đặng V Anh vào các ngày 08, 09,11 và 12/12/2018; 01 lần bán ma túy cho Đỗ M T vào ngày 13/12/2018. Do đó, bị cáo Trần M P phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Trần M P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo có 01 tiền án, mặc dù được xóa án tích nhưng phải coi bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về thu lợi bất chính:

[8] Do bị cáo Trần M P đã bán ma túy cho Đặng A V vào các ngày 08, 09, 11 và 12/12/2018 nên cần phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 647/2018/PC09 bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; cần trả lại cho Đặng A V số tiền 50.000 đồng.

[10] Trong vụ án này, ngoài 05 lần bán trái phép chất ma túy nêu trên, Trần M P khai nhận còn bán ma túy cho nhiều người khác không quen biết. Về nội dung này, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với Đỗ M T có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhân thân chưa có tiền án về tội phạm ma túy, lượng ma túy đã mua không đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[12] Đối tượng đã bán ma tuý cho P, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần M P 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 12 năm 2018.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Trần M P phải nộp lại số tiền là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn lại sau giám định số 647/2019/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng;

Trả lại Đặng A V số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2019 tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số AA/2010/3126 ngày 09/5/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần M P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến